THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 6 KHỐI 11 (TC K39)- HỆ SONG BẰNG (NĂM HỌC 2022- 2023)

Từ ngày 10/10/2022 đến ngày 15/10/2022

Thứ	B	T	11A1		P	11A2		P	11A3		P
2	S		LỚP TC - K39			CNKT ĐIỀU KHIỂN TỰ ĐỘNG (11A2)			KỸ THUẬT LẮP ĐẶT ĐIỆN & ĐIỀU KHIỂN TRONG CÔNG NGHIỆP (11A3+11A2)		
			Chào cờ - Sảnh nhà A6 (7h10' - 7h30')								
		1,2	Xem lịch học các lớp TC theo nghề K39			KHÍ CỤ ĐIỆN - TRANG BỊ ĐIỆN THẦY Đ.VĂN		A11.202	MÁY ĐIỆN -KHÍ CỤ ĐIỆN THẦY CHÍNH - THẦY QUỲNH		A11.203
		3									
		4									
	C	6	Ngữ văn	Cô L.Thu	A6.303	Sinh học	Cô Khuyên	A6.302	Toán	Cô H.Anh	A6.301
		7	Ngữ văn	Cô L.Thu		Sinh học	Cô Khuyên		Toán	Cô H.Anh	
		8	Tiếng Anh	Cô Nga		Địa lý	Cô Oanh		Ngữ văn	Cô Đ.Hương	
		9	Tiếng Anh	Cô Nga		Toán	Thầy Hùng		Ngữ văn	Cô Đ.Hương	
3	S	1	Xem lịch học các lớp TC theo nghề K39			KHÍ CỤ ĐIỆN - TRANG BỊ ĐIỆN THẦY Đ.VĂN		A11.202			
		2									
		3									
		4									
	C	6	Tiếng Anh	Cô Nga	A6.303	Vật lý	Thầy Cầu	A6.302	Toán	Cô H.Anh	A6.301
		7	Toán	Cô Trang		Vật lý	Thầy Cầu		Toán	Cô H.Anh	
		8	Toán	Cô Trang		Tiếng Anh	Cô Hương		Vật lý	Cô N.Thu	
		9				Tiếng Anh	Cô Hương		Địa lý	Cô T.Hương	
4	S	1	Xem lịch học các lớp TC theo nghề K39						MÁY ĐIỆN -KHÍ CỤ ĐIỆN THẦY CHÍNH - THẦY QUỲNH		A11.203
		2									
		3									
		4									
	C	6	Sinh học	Cô Khuyên	A6.303	Ngữ văn	Cô H.Hà	A6.302	Tiếng Anh	Cô Dung	A6.301
		7	Lịch sử	Cô L.Hoa		Ngữ văn	Cô H.Hà		Tiếng Anh	Cô Dung	
		8	Vật lý	Thầy Hà		Toán	Thầy Hùng		Vật lý	Cô N.Thu	
		9	Vật lý	Thầy Hà		Toán	Thầy Hùng				
5	S	1	Xem lịch học các lớp TC theo nghề K39								
		2									
		3									
		4									
	C	6	Ngữ văn	Cô L.Thu	A6.303	Lịch sử	Cô K.Dung	A6.302	Hóa học	Thầy Thanh	A6.301
		7	Sinh học	Cô Khuyên		Toán	Thầy Hùng		Hóa học	Thầy Thanh	
		8	Hóa học	Cô Quỳnh		Ngữ văn	Cô H.Hà		Lịch sử	Cô K.Dung	
		9	Hóa học	Cô Quỳnh					Tiếng Anh	Cô Dung	
6	S	1	Xem lịch học các lớp TC theo nghề K39					A6.302	ĐIỆN TỬ CƠ BẢN CÔ THỦY - THẦY THỤ		A11.203
		2									
		3							ĐIỆN TỬ CƠ BẢN CÔ THỦY - THẦY THỤ		
		4									
	C	6	Toán	Cô Trang	A6.303	Hóa học	Thầy Thanh	A6.302	Sinh học	Cô M.Thúy	A6.301
		7	Toán	Cô Trang		Hóa học	Thầy Thanh		Sinh học	Cô M.Thúy	
		8	Địa lý	Cô T.Hương		Tiếng Anh	Cô Hương		Ngữ văn	Cô Đ.Hương	
		9	Sinh hoạt	Cô Trang		Sinh hoạt	Thầy Quân		Sinh hoạt	Cô H.Anh	

Thời gian học: Lý thuyết: Sáng 7h30' đến 11h00'(4 tiết) ; Chiều 13h30' đến 17h00 (4 tiết);
Thực hành,tích hợp: Sáng 7h30' đến 11h30' (4 giờ) ; Chiều 13h30' đến 16h50' (3 giờ)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 6 KHỐI 11 (TC K39)- HỆ SONG BẰNG (NĂM HỌC 2022- 2023)

Từ ngày 10/10/2022 đến ngày 15/10/2022

Thứ	B	T	11A4		P	11A5		P	11A6		P
2	S		ĐIỆN CÔNG NGHIỆP &DÂN DỤNG 1			KỸ THUẬT MÁY LẠNH VÀ ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ (11A5)			CÔNG NGHỆ Ô TÔ 1 (11A6)		
			Chào cờ - Sảnh nhà A6 (7h10' - 7h30')								
		1,2				ĐIỆN TỬ CƠ BẢN THẦY THỤ		A11.204	KỸ THUẬT ĐIỆN - ĐIỆN TỬ CƠ BẢN THẦY N.LONG - CÔ P.THÚY		A11.201
		3									
		4									
	C	6	Địa lý	Cô Oanh	A6.306	Tiếng Anh	Cô Trinh	A6.310	Ngữ văn	Thầy Nam	A6.405
		7	Tiếng Anh	Cô Dung		Tiếng Anh	Cô Trinh		Ngữ văn	Thầy Nam	
		8	Tiếng Anh	Cô Dung		Sinh học	Thầy H.Phong		Sinh học	Cô Khuyên	
		9				Địa lý	Cô Oanh		Sinh học	Cô Khuyên	
3	S	1	ĐIỆN TỬ CƠ BẢN THẦY THỤ - CÔ THỦY		A11.204				CƠ KHÍ CƠ BẢN Thầy Đức - Thầy T.Anh		X.TH A10
		2									
		3	ĐIỆN TỬ CƠ BẢN THẦY THỤ - CÔ THỦY						CƠ KHÍ CƠ BẢN Thầy Đức - Thầy T.Anh		
		4									
	C	6	Ngữ văn	Cô Nhung	A6.306	Ngữ văn	Cô Huyền	A6.310	Ngữ văn	Thầy Nam	A6.405
		7	Ngữ văn	Cô Nhung		Ngữ văn	Cô Huyền		Hóa học	Cô N.Ngọc	
		8	Toán	Cô H.Anh		Hóa học	Cô N.Ngọc		Tiếng Anh	Cô L.Anh	
		9	Toán	Cô H.Anh		Hóa học	Cô N.Ngọc		Tiếng Anh	Cô L.Anh	
4	S	1	ĐIỆN TỬ CƠ BẢN THẦY THỤ - CÔ THỦY		A11.204				KỸ THUẬT ĐIỆN - ĐIỆN TỬ CƠ BẢN THẦY N.LONG - CÔ P.THÚY		A11.201
		2									
		3	ĐIỆN TỬ CƠ BẢN THẦY THỤ - CÔ THỦY						KỸ THUẬT ĐIỆN - ĐIỆN TỬ CƠ BẢN THẦY N.LONG - CÔ P.THÚY		
		4									
	C	6	Hóa học	Cô Quỳnh	A6.306	Vật lý	Thầy Hà	A6.310	Địa lý	Cô Phi	A6.405
		7	Hóa học	Cô Quỳnh		Vật lý	Thầy Hà		Lịch sử	Cô K.Dung	
		8	Toán	Cô H.Anh		Toán	Thầy Hưng		Toán	Thầy Chiến	
		9	Lịch sử	Cô K.Dung		Toán	Thầy Hưng		Toán	Thầy Chiến	
5	S	1	KHÍ CỤ ĐIỆN VÀ TRANG BỊ ĐIỆN CÔ SEN - CÔ P.THÚY		A11.204	KỸ THUẬT LẠNH CƠ BẢN THẦY T.QUỲNH		X.A11.TẦNG 1	CƠ KHÍ CƠ BẢN Thầy Đức - Thầy T.Anh		X.TH A10
		2									
		3	KHÍ CỤ ĐIỆN VÀ TRANG BỊ ĐIỆN CÔ SEN - CÔ P.THÚY			KỸ THUẬT LẠNH CƠ BẢN THẦY T.QUỲNH			CƠ KHÍ CƠ BẢN Thầy Đức - Thầy T.Anh		
		4									
	C	6	Sinh học	Cô M.Thúy	A6.306	Tiếng Anh	Cô Trinh	A6.310	Toán	Thầy Chiến	A6.405
		7	Sinh học	Cô M.Thúy		Lịch sử	Cô K.Dung		Toán	Thầy Chiến	
		8	Vật lý	Thầy Hà		Ngữ văn	Cô Huyền		Hóa học	Cô N.Ngọc	
		9	Vật lý	Thầy Hà							
6	S	1	KHÍ CỤ ĐIỆN VÀ TRANG BỊ ĐIỆN CÔ SEN - CÔ P.THÚY		A11.204	KỸ THUẬT LẠNH CƠ BẢN THẦY T.QUỲNH		X.A11.TẦNG 1			
		2									
		3	KHÍ CỤ ĐIỆN VÀ TRANG BỊ ĐIỆN CÔ SEN - CÔ P.THÚY			KỸ THUẬT LẠNH CƠ BẢN THẦY T.QUỲNH					
		4									
	C	6	Ngữ văn	Cô Nhung	A6.306	Toán	Thầy Hưng	A6.310	Tiếng Anh	Cô L.Anh	A6.405
		7	Tiếng Anh	Cô Dung		Toán	Thầy Hưng		Vật lý	Thầy Hà	
		8	Toán	Cô H.Anh		Sinh học	Thầy H.Phong		Vật lý	Thầy Hà	
		9	Sinh hoạt	Cô Sen		Sinh hoạt	Thầy N.Hòa		Sinh hoạt	Cô L.Anh	

Thời gian học: Lý thuyết: Sáng 7h30' đến 11h00'(4 tiết) ; Chiều 13h30' đến 17h00 (4 tiết);
Thực hành,tích hợp: Sáng 7h30' đến 11h30' (4 giờ) ; Chiều 13h30' đến 16h50' (3 giờ)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 6 KHỐI 11 (TC K39)- HỆ SONG BẰNG (NĂM HỌC 2022- 2023)

Từ ngày 10/10/2022 đến ngày 15/10/2022

Thứ	B	T	11A7		P	11A8		P
2	S		CÔNG NGHỆ Ô TÔ 2			TIN HỌC ỨNG DỤNG 1		
			Chào cờ - Sảnh nhà A6 (7h10' - 7h30')					
		1,2	CƠ KHÍ CƠ BẢN Thầy Đức - Thầy T.Anh		X.TH A10			
		3						
		4						
	C	6	Toán	Thầy Hùng	A6.403	Toán	Thầy Doanh	A6.402
		7	Toán	Thầy Hùng		Toán	Thầy Doanh	
		8	Ngữ văn	Cô Vân		Hóa học	Cô Quỳnh	
		9	Ngữ văn	Cô Vân		Tiếng Anh	Cô Quyên	
3	S	1	KỸ THUẬT ĐIỆN - ĐIỆN TỬ CƠ BẢN THẦY N.LONG - THẦY QUỲNH		A11.203			A6.402
		2						
		3	KỸ THUẬT ĐIỆN - ĐIỆN TỬ CƠ BẢN THẦY N.LONG - THẦY QUỲNH					
		4						
	C	6	Tiếng Anh	Cô Trinh	A6.403	Toán	Thầy Doanh	A6.402
		7	Tiếng Anh	Cô Trinh		Toán	Thầy Doanh	
		8	Sinh học	Thầy H.Phong		Địa lý	Cô T.Hương	
		9	Địa lý	Thầy Chung		Lịch sử	Cô N.Hà	
4	S	1	CƠ KHÍ CƠ BẢN Thầy Đức - Thầy T.Anh		X.TH A10			
		2						
		3	CƠ KHÍ CƠ BẢN Thầy Đức - Thầy T.Anh					
		4						
	C	6	Lịch sử	Cô K.Dung	A6.403	Vật lý	Thầy Long	A6.402
		7	Sinh học	Thầy H.Phong		Vật lý	Thầy Long	
		8	Tiếng Anh	Cô Trinh		Ngữ văn	Cô H.Hà	
		9						
5	S	1	HÀN CƠ BẢN THẦY LUYẾN - THẦY THU		X.TH A10	HỆ QUẢN TRỊ CƠ SỞ DỮ LIỆU CÔ CHI		A6.501
		2						
		3	HÀN CƠ BẢN THẦY LUYẾN - THẦY THU			HỆ QUẢN TRỊ CƠ SỞ DỮ LIỆU CÔ CHI		
		4						
	C	6	Vật lý	Thầy Long	A6.403	Ngữ văn	Cô H.Hà	A6.402
		7	Vật lý	Thầy Long		Ngữ văn	Cô H.Hà	
		8	Toán	Thầy Hùng		Sinh học	Cô Khuyên	
		9	Toán	Thầy Hùng		Sinh học	Cô Khuyên	
6	S	1	HÀN CƠ BẢN THẦY LUYẾN - THẦY THU		X.TH A10	MẠNG MÁY TÍNH THẦY THẮNG		A6.501
		2						
		3	HÀN CƠ BẢN THẦY LUYẾN - THẦY THU			MẠNG MÁY TÍNH THẦY THẮNG		
		4						
	C	6	Ngữ văn	Cô Vân	A6.403	Hóa học	Cô Quỳnh	A6.402
		7	Hóa học	Cô Quỳnh		Tiếng Anh	Cô Quyên	
		8	Hóa học	Cô Quỳnh		Tiếng Anh	Cô Quyên	
		9	Sinh hoạt	Thầy Đ.Long		Sinh hoạt	Cô Chi	

Thời gian học: Lý thuyết: Sáng 7h30' đến 11h00'(4 tiết) ; Chiều 13h30' đến 17h00 (4 tiết);
Thực hành,tích hợp: Sáng 7h30' đến 11h30' (4 giờ) ; Chiều 13h30' đến 16h50' (3 giờ)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 6 KHỐI 11 (TC K39)- HỆ SONG BẰNG (NĂM HỌC 2022- 2023)

Từ ngày 10/10/2022 đến ngày 15/10/2022

Thứ	B	T	11A9	p		P	11A10		P
2	S		TIN HỌC ỨNG DỤNG 2 (11A1+11A8+11A9)	p	THIẾT KẾ ĐỒ HỌA 1 (11A1+11A9)		THIẾT KẾ ĐỒ HỌA 2		
			Chào cờ - Sảnh nhà A6 (7h10' - 7h30')						
		1,2			THIẾT KẾ SẮP ĐẶT CHỮ CÔ N.MINH	A6 603			
		3							
		4							
	C	1	Ngữ văn		Cô Thủy	A6.406	Toán	Cô Trang	A6.404
		2	Vật lý		Thầy Long		Toán	Cô Trang	
		3	Vật lý		Thầy Long		Tiếng Anh	Cô Quyên	
		4							
3	S	1				A6.406			A6.404
		2							
		3							
		4							
	C	1	Toán		Cô Nguyệt	A6.406	Toán	Cô Trang	A6.404
		2	Toán		Cô Nguyệt		Ngữ văn	Cô Vân	
		3	Địa lý		Thầy Chung		Sinh học	Cô M.Thúy	
		4	Hóa học		Cô Yến		Sinh học	Cô M.Thúy	
4	S	1	TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH CÔ CHI	A6.501	THIẾT KẾ SẮP ĐẶT CHỮ CÔ N.MINH	A6 603	NHIẾP ẢNH CƠ BẢN THẦY QUÝ		A6 602
		2							
		3	TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH CÔ CHI		THIẾT KẾ SẮP ĐẶT CHỮ CÔ N.MINH		NHIẾP ẢNH CƠ BẢN THẦY QUÝ		
		4							
	C	1	Toán		Cô Nguyệt	A6.406	Ngữ văn	Cô Vân	A6.404
		2	Toán		Cô Nguyệt		Ngữ văn	Cô Vân	
		3	Sinh học		Thầy H.Phong		Vật lý	Thầy Long	
		4	Sinh học		Thầy H.Phong		Vật lý	Thầy Long	
5	S	1	TIN HỌC UD PHOTOSHOP THẦY QUÝ	A4.504			THIẾT KẾ SẮP ĐẶT CHỮ CÔ N.MINH		A6 602
		2							
		3	TIN HỌC UD PHOTOSHOP THẦY QUÝ				THIẾT KẾ SẮP ĐẶT CHỮ CÔ N.MINH		
		4							
	C	1	Ngữ văn		Cô Thủy	A6.406	Hóa học	Cô N.Ngọc	A6.404
		2	Ngữ văn		Cô Thủy		Hóa học	Cô N.Ngọc	
		3	Tiếng Anh		Cô Hương		Tiếng Anh	Cô Quyên	
		4	Tiếng Anh		Cô Hương		Tiếng Anh	Cô Quyên	
6	S	1	LẮP RÁP, CÀI ĐẶT VÀ BẢO TRÌ MÁY TÍNH THẦY THÁI	A4.401					
		2							
		3	LẮP RÁP, CÀI ĐẶT VÀ BẢO TRÌ MÁY TÍNH THẦY THÁI						
		4							
	C	1	Hóa học		Cô Yến	A6.406	Lịch sử	Cô L.Hoa	A6.404
		2	Tiếng Anh		Cô Hương		Địa lý	Cô T.Hương	
		3	Lịch sử		Cô N.Hà		Toán	Cô Trang	
		4	Sinh hoạt		Cô H.Nga		Sinh hoạt	Thầy Đ.Doanh	

Thời gian học: Lý thuyết: Sáng 7h30' đến 11h00'(4 tiết) ; Chiều 13h30' đến 17h00 (4 tiết);
Thực hành,tích hợp: Sáng 7h30' đến 11h30' (4 giờ) ; Chiều 13h30' đến 16h50' (3 giờ)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 6 KHỐI 11 (TC K39)- HỆ SONG BẰNG (NĂM HỌC 2022- 2023)

Từ ngày 10/10/2022 đến ngày 15/10/2022

Thứ	B	T	11A11		P	11A12		P
2	S		THIẾT KẾ NỘI THẤT (11A1+11A11)			NHÀ HÀNG KHÁCH SẠN 1 (11A1+11A12)		
			Chào cờ - Sảnh nhà A6 (7h10' - 7h30')					
		1,2				NGHIỆP VỤ BÀN CÔ Đ.NGA - THẦY ĐỊNH		TH.A12
		3						
		4						
	C	1	Sinh học	Thầy H.Phong	A6.309	Hóa học	Cô N.Ngọc	A6.401
		2	Sinh học	Thầy H.Phong		Hóa học	Cô N.Ngọc	
		3	Hóa học	Cô N.Ngọc		Tiếng Anh	Cô Hương	
		4	Hóa học	Cô N.Ngọc		Tiếng Anh	Cô Hương	
3	S	1	VẬT LIỆU NỘI THẤT THẦY THIỆU		A6.503	MAKETING DU LỊCH CÔ DUNG		A6.501
		2						
		3	VẬT LIỆU NỘI THẤT THẦY THIỆU			MAKETING DU LỊCH CÔ DUNG		
		4						
	C	1	Địa lý	Thầy Chung	A6.309	Sinh học	Cô M.Thúy	A6.401
		2	Ngữ văn	Thầy Nam		Địa lý	Thầy Chung	
		3	Toán	Cô Nguyệt		Ngữ văn	Cô Đ.Hương	
		4	Toán	Cô Nguyệt		Ngữ văn	Cô Đ.Hương	
4	S	1				MAKETING DU LỊCH CÔ DUNG		A6.501
		2						
		3				MAKETING DU LỊCH CÔ DUNG		
		4						
	C	1	Vật lý	Thầy Cầu	A6.309	Toán	Thầy Chiến	A6.401
		2	Lịch sử	Cô H.Vân		Toán	Thầy Chiến	
		3	Toán	Cô Nguyệt		Lịch sử	Cô K.Dung	
		4	Toán	Cô Nguyệt				
5	S	1	VẬT LIỆU NỘI THẤT THẦY THIỆU		A6.503	NGHIỆP VỤ BÀN CÔ Đ.NGA - THẦY ĐỊNH		TH.A12
		2						
		3	VẬT LIỆU NỘI THẤT THẦY THIỆU			NGHIỆP VỤ BÀN CÔ Đ.NGA - THẦY ĐỊNH		
		4						
	C	1	Tiếng Anh	Cô Dung	A6.309	Vật lý	Thầy Cầu	A6.401
		2	Tiếng Anh	Cô Dung		Vật lý	Thầy Cầu	
		3	Vật lý	Thầy Cầu		Sinh học	Cô M.Thúy	
		4				Ngữ văn	Cô Đ.Hương	
6	S	1	CƠ SỞ TẠO HÌNH THẦY P.TÙNG		A6.503			
		2						
		3	CƠ SỞ TẠO HÌNH THẦY P.TÙNG					
		4						
	C	1	Tiếng Anh	Cô Dung	A6.309	Tiếng Anh	Cô Hương	A6.401
		2	Ngữ văn	Thầy Nam		Toán	Thầy Chiến	
		3	Ngữ văn	Thầy Nam		Toán	Thầy Chiến	
		4	Sinh hoạt	Cô P.Hoa		Sinh hoạt	Cô Uyên	

Thời gian học: Lý thuyết: Sáng 7h30' đến 11h00'(4 tiết) ; Chiều 13h30' đến 17h00 (4 tiết);
Thực hành,tích hợp: Sáng 7h30' đến 11h30' (4 giờ) ; Chiều 13h30' đến 16h50' (3 giờ)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 6 KHỐI 11 (TC K39)- HỆ SONG BẰNG (NĂM HỌC 2022- 2023)

Từ ngày 10/10/2022 đến ngày 15/10/2022

Thứ	B	T	11A13		P	11A14		P
2	S		NHÀ HÀNG KHÁCH SẠN 2			KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP (11A1+11A14)		
			Chào cờ - Sảnh nhà A6 (7h10' - 7h30')					
		1,2	MAKETING DU LỊCH CÔ P.NHUNG		A6.502	SOẠN THẢO VĂN BẢN CÔ Đ.TRANG		A6. 507
		3						
		4						
	C	1	Ngữ văn	Cô Nhung	A6.407	Lịch sử	Cô N.Hà	A6.408
		2	Ngữ văn	Cô Nhung		Địa lý	Cô Oanh	
		3	Toán	Thầy Doanh		Ngữ văn	Cô Thủy	
		4	Toán	Thầy Doanh		Ngữ văn	Cô Thủy	
3	S	1	NGHIỆP VỤ BÀN CÔ P.NHUNG - THẦY ĐỊNH		TH.A12	THUẾ CÔ B.HẠNH		A6. 507
		2						
		3	NGHIỆP VỤ BÀN CÔ P.NHUNG - THẦY ĐỊNH			THUẾ CÔ B.HẠNH		
		4						
	C	1	Vật lý	Cô N.Thu	A6.407	Sinh học	Thầy H.Phong	A6.408
		2	Vật lý	Cô N.Thu		Sinh học	Thầy H.Phong	
		3	Toán	Thầy Doanh		Tiếng Anh	Cô Trinh	
		4	Toán	Thầy Doanh				
4	S	1	NGHIỆP VỤ BÀN CÔ P.NHUNG - THẦY ĐỊNH		TH.A12	LÝ THUYẾT THỐNG KÊ CÔ BÌNH		A6. 507
		2						
		3	NGHIỆP VỤ BÀN CÔ P.NHUNG - THẦY ĐỊNH			LÝ THUYẾT THỐNG KÊ CÔ BÌNH		
		4						
	C	1	Hóa học	Cô Yến	A6.407	Tiếng Anh	Cô Trinh	A6.408
		2	Hóa học	Cô Yến		Tiếng Anh	Cô Trinh	
		3	Lịch sử	Cô H.Vân		Hóa học	Cô Yến	
		4	Tiếng Anh	Cô Trinh		Hóa học	Cô Yến	
5	S	1	MAKETING DU LỊCH CÔ P.NHUNG		A6.502	SOẠN THẢO VĂN BẢN CÔ Đ.TRANG		A6. 507
		2						
		3				SOẠN THẢO VĂN BẢN CÔ Đ.TRANG		
		4						
	C	1	Ngữ văn	Cô Nhung	A6.407	Toán	Thầy Hiếu	A6.408
		2	Tiếng Anh	Cô Trinh		Toán	Thầy Hiếu	
		3	Tiếng Anh	Cô Trinh		Vật lý	Cô N.Thu	
		4				Ngữ văn	Cô Thủy	
6	S	1	NGHIỆP VỤ BÀN CÔ P.NHUNG - THẦY ĐỊNH		TH.A12	LÝ THUYẾT THỐNG KÊ CÔ BÌNH		A6. 507
		2						
		3	NGHIỆP VỤ BÀN CÔ P.NHUNG - THẦY ĐỊNH			LÝ THUYẾT THỐNG KÊ CÔ BÌNH		
		4						
	C	1	Địa lý	Cô T.Hương	A6.407	Vật lý	Cô N.Thu	A6.408
		2	Sinh học	Cô Khuyên		Toán	Thầy Hiếu	
		3	Sinh học	Cô Khuyên		Toán	Thầy Hiếu	
		4	Sinh hoạt	Cô T.Hương		Sinh hoạt	Cô K.Vân	

Thời gian học: Lý thuyết: Sáng 7h30' đến 11h00'(4 tiết) ; Chiều 13h30' đến 17h00 (4 tiết);
Thực hành,tích hợp: Sáng 7h30' đến 11h30' (4 giờ) ; Chiều 13h30' đến 16h50' (3 giờ)